

KẾ HOẠCH

Triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2020

Thực hiện Nghị quyết số 85/2019/QH14 ngày 11/11/2019 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2020 của Bộ Tư pháp, các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020 của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2020 trên địa bàn tỉnh, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định cụ thể các nhiệm vụ, mục tiêu trọng tâm công tác Tư pháp triển khai thực hiện trong năm 2020, phân công và giao trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị trong việc tổ chức thực hiện, phân đầu đến cuối năm 2020, tất cả nhiệm vụ, mục tiêu công tác của ngành Tư pháp đều hoàn thành đúng tiến độ, đạt chất lượng, hiệu quả cao, góp phần cùng các sở, ngành, địa phương trong tỉnh thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này cần bám sát nhiệm vụ, mục tiêu, thời hạn và tiến độ đề ra trong Kế hoạch; đồng thời, tăng cường sự quan tâm chỉ đạo tập trung, sâu sát của cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và sự cố gắng, nỗ lực phấn đấu, chủ động, năng động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng, góp ý, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), cập nhật văn bản QPPL và công tác pháp chế, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3053/KH-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh về triển khai Kết luận số

01/KL-TW ngày 04/4/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-TW của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

b) Cho ý kiến vào đề nghị xây dựng văn bản QPPL; kịp thời trình ban hành danh mục văn bản quy định chi tiết của HĐND, UBND theo quy định; đôn đốc, theo dõi việc xây dựng, ban hành văn bản QPPL quy định chi tiết.

c) Tiếp tục nâng cao chất lượng thẩm định văn bản QPPL; triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, thống nhất, khả thi, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận với chi phí tuân thủ thấp, phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

d) Tổ chức việc tự kiểm tra, xử lý những văn bản do UBND tỉnh ban hành có nội dung không phù hợp với pháp luật và tình hình thực tế của địa phương; tổ chức kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành; cập nhật đầy đủ, kịp thời các văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh, cấp huyện lên Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật.

đ) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về xây dựng, ban hành, rà soát văn bản QPPL cho cán bộ, công chức tham gia công tác văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh.

e) Triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động công tác pháp chế của các sở, ban, ngành ở tỉnh và các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý; chú trọng củng cố, kiện toàn tổ chức pháp chế, công chức làm công tác pháp chế.

g) Tổ chức triển khai Kế hoạch triển khai Nghị định số 55/2019/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) và theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Triển khai thực hiện kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020: chú trọng tổ chức khảo sát tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực hộ tịch; tiến hành kiểm tra tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực hộ tịch và kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại một số đơn vị, địa phương theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp năm 2020.

c) Tổ chức phổ biến, triển khai thi hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Nghị định kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về XLVPHC sau khi được Chính phủ ban hành.

d) Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh.

đ) Tiếp nhận, tham mưu xử lý các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến tình hình thi hành pháp luật; tham gia ý kiến đối với các vụ việc phức tạp, liên quan đến các cấp, các ngành và các địa phương.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL)

a) Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL năm 2020.

b) Tăng cường quán triệt, chỉ đạo thực hiện Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực được giao quản lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL.

c) Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các văn bản pháp luật mới ban hành; các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh, quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; các văn bản pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo quy định của Luật PBGDPL.

d) Chỉ đạo tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2020 nhằm tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật cho người dân.

đ) Phối hợp với các cơ quan truyền thông trong tỉnh nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục về PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng; cải tiến và nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử và Bản tin Tư pháp Đắk Lắk.

e) Tổ chức thi báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật giỏi về pháp luật phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh hoặc cử báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật giỏi của tỉnh dự thi toàn quốc do Bộ Tư pháp tổ chức.

f) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, văn bản hướng dẫn thi hành; Kế hoạch số 2647/KH-UBND ngày 05/8/2019 của UBND tỉnh về triển khai Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn tỉnh.

h) Tổ chức kiểm tra việc triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đồng thời tham mưu công khai kết quả đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và đề xuất các giải pháp khắc phục đối với các đơn vị cấp xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định tại Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số

07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp quy định điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

i) Tiếp tục triển khai Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL; các Chương trình, Đề án, Kế hoạch PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 và các nhiệm vụ khác về PBGDPL do Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành Trung ương yêu cầu.

4. Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL)

a) Tiếp tục tham mưu tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo đáp ứng 100% yêu cầu TGPL của đối tượng hưởng TGPL. Nâng cao chất lượng dịch vụ TGPL nhất là các vụ việc tham gia tố tụng thông qua việc thẩm định và đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định.

b) Tiếp tục đa dạng hóa hoạt động truyền thông về Luật Trợ giúp pháp lý và chính sách TGPL theo Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ trên các phương tiện thông tin đại chúng: Báo Đắk Lắk, Trang thông tin điện tử, Bản tin Tư pháp Đắk Lắk, mạng lưới truyền thanh cơ sở...

c) Tăng số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện TGPL và tổ chức thực hiện TGPL theo quy định của Luật TGPL năm 2017.

Tổ chức khảo sát đánh giá nhu cầu TGPL và năng lực cung cấp dịch vụ TGPL của các tổ chức thực hiện TGPL để triển khai ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

Nâng cao năng lực cho người thực hiện TGPL thông qua các hoạt động tổ chức tập huấn nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm, kỹ năng hành nghề cho đội ngũ trợ giúp viên pháp lý, luật sư, cộng tác viên...

d) Thực hiện tốt công tác phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng. Tăng cường triển khai hiệu quả các Đề án, Kế hoạch, Chương trình phối hợp TGPL cho người nghèo, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, phụ nữ... trên địa bàn tỉnh.

e) Đánh giá kết quả triển khai Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 - 2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình.

5. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp (LLTP), bồi thường nhà nước, đăng ký giao dịch bảo đảm

a) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch. Tổ chức triển khai hiệu quả Nghị định của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến và Thông tư Thay thế Thông tư số 15/2015/TT-BTP sau khi được ban hành. Tiếp tục triển khai Luật Hộ tịch, các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 26/5/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án cơ sở dữ liệu về hộ tịch và Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024 trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục phối hợp với ngành Công an xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b) Tổng kết 10 năm thi hành Luật Nuôi con nuôi theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; giải quyết kịp thời các việc nuôi con nuôi theo quy định.

c) Thực hiện tốt Nghị định (mới) thay thế Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quốc tịch; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Quốc tịch, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; chấn chỉnh tình trạng lạm dụng bản sao khi thực hiện thủ tục hành chính và các quy định của UBND tỉnh về mức trần chi phí, cộng tác viên dịch thuật, thù lao dịch thuật...

đ) Tăng cường công tác theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra nhằm phát hiện và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thi hành pháp luật về hộ tịch, nuôi con nuôi, quốc tịch và chứng thực ở các địa phương.

e) Triển khai hiệu quả Luật LLTP và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tổng kết 10 năm thi hành Luật LLTP. Triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp số 130/QCPH-STP-TAND-VKSND-CA-THADS ngày 23/12/2019 giữa Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh về phối hợp liên ngành trong việc trao đổi, cung cấp thông tin LLTP trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh việc xây dựng và quản lý Cơ sở dữ liệu LLTP; Thỏa thuận hợp tác giữa Sở Tư pháp với Bưu điện tỉnh về tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp Phiếu LLTP qua dịch vụ bưu chính (trong đó tích hợp dịch vụ bưu chính và phương thức nộp hồ sơ trực tuyến). Giải quyết kịp thời,

đúng pháp luật các yêu cầu cấp phiếu LLTP của công dân, tổ chức. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng tồn đọng thông tin LLTP chưa xử lý.

g) Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017, các văn bản pháp luật có liên quan và Kế hoạch công tác bồi thường nhà nước năm 2020. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật về trách nhiệm bồi thường của nhà nước, về yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường tại địa phương; hướng dẫn và tham gia giải quyết các vụ việc bồi thường nhà nước phát sinh trên địa bàn tỉnh.

h) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm theo Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; tổ chức triển khai tốt Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; phối hợp với các ngành liên quan kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác này; trao đổi thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

6. Công tác hỗ trợ tư pháp

a) Triển khai hiệu quả Luật Công chứng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch, các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định của UBND tỉnh về tổ chức, hoạt động công chứng. Kịp thời triển khai phần mềm của Bộ Tư pháp về quản lý thông tin công chứng viên và tổ chức hành nghề công chứng; sửa đổi tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch. Tổ chức tổng kết 5 năm thi hành Luật công chứng 2014. Các tổ chức hành nghề công chứng ngoài việc tuân thủ đúng quy định pháp luật về tổ chức, hoạt động cần có các biện pháp, giải pháp đẩy mạnh cải cách TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin gắn với đổi mới và nâng cao chất lượng phục vụ để đáp ứng kịp thời các yêu cầu về công chứng của tổ chức, công dân.

b) Tiếp tục triển khai Luật Luật sư, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành, Chiến lược, Đề án phát triển đội ngũ luật sư theo đúng lộ trình, thời gian thực hiện. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành về tư vấn pháp luật; tăng cường vận động các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật đăng ký tham gia TGPL.

c) Thực hiện tốt Luật Giám định tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tổ chức thực hiện tốt việc đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan củng cố, kiện toàn các tổ chức giám định tư pháp và đội ngũ giám định viên tư pháp chuyên ngành, giám định viên theo vụ việc.

d) Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức đấu giá tài sản. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Đấu giá tài sản, các văn bản hướng dẫn thi hành và Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các tổ chức đấu giá tài sản triển khai cung cấp, cập nhật thông tin lên cổng thông tin điện tử đấu giá tài sản quốc gia. Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thực hiện tốt nhiệm vụ đấu thầu mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung.

đ) Tiến hành kiểm tra tổ chức và hoạt động đối với một số tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp nhằm phát hiện và chỉ đạo xử lý kịp thời những hạn chế, vi phạm trong các lĩnh vực này.

e) Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch triển khai Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản và Kế hoạch triển khai của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, đảm bảo công tác quản lý nhà nước về quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đúng quy định pháp luật, đạt hiệu quả thiết thực trên địa bàn tỉnh. Triển khai tốt Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26/11/2015 của Quốc hội về chế định Thừa phát lại; Đề án thực hiện chế định Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh.

g) Thực hiện tốt Luật Trọng tài thương mại, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại. Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động trọng tài thương mại trên địa bàn tỉnh.

7. Công tác xây dựng ngành Tư pháp

a) Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 99/QĐ-STP ngày 05/8/2016 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp; Quyết định ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Triển khai thực hiện tốt Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện.

b) Đẩy mạnh kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp theo hướng nâng cao chất lượng, tinh giản biên chế hành chính, hướng đến mục tiêu xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

c) Thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch, thực hiện điều động, luân chuyển, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định, đảm bảo phát huy tốt từng vị trí việc làm tại các đơn vị trực thuộc. Chú trọng cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, năng lực quản lý điều hành... để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

d) Tăng cường kiểm tra việc chấp hành quy chế hoạt động, nội quy làm việc và trách nhiệm thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; tiếp tục thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp (theo Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày 03/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). Xác định các biện pháp, giải pháp cụ thể để tiến hành đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đảm bảo đúng thực chất về năng lực, trình độ, chất lượng và hiệu quả công việc.

8. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật

a) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành, trong đó chú trọng thanh tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực của UBND, Phòng Tư pháp cấp huyện, UBND cấp xã; việc chấp hành các quy định của pháp luật trong tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản, luật sư. Tăng cường chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra. Tiến hành thanh tra đột xuất khi phát hiện đơn vị, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong lĩnh vực công tác tư pháp; theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

b) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Triển khai có hiệu quả Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tiếp công dân năm 2013, Luật Tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả tiếp dân tại cơ quan Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật mọi khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến hoạt động của ngành Tư pháp để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

c) Thực hiện đồng bộ các chủ trương, quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng, nhất là triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản thi hành cũng như các kế hoạch, chương trình hành động của Trung ương, Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2020 trong ngành Tư pháp, đảm bảo hiệu quả thiết thực.

d) Tăng cường công tác theo dõi, thu thập thông tin, phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình.

9. Công tác thi đua, khen thưởng

a) Tiếp tục quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chương trình, kế hoạch về công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Tư pháp, của tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp nhằm nâng cao nhận thức và hành động về công tác thi đua, khen thưởng, qua đó động viên tinh thần hăng hái thi đua phấn đấu, khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ công tác trong năm 2020.

b) Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức các phong trào thi đua; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng; gắn công tác thi đua, khen thưởng với việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Tổ chức phát động và thực hiện tốt các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ kỷ niệm lớn, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh năm 2020, đặc biệt là phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2020 của tỉnh; “Toàn ngành Tư pháp đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm, thi đua bút phá, hiệu quả về đích sớm lập thành tích xuất sắc chào mừng kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống (28/8/1945-28/8/2020) và Đại hội Thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ V”, “Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020, phong trào thi đua “Cán bộ Tư pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2016 - 2020, phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025 và các phong trào thi đua khác do Bộ Tư pháp và tỉnh phát động.

c) Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua gắn với sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, phát hiện và nhân rộng các điển hình mới, mô hình mới trong phong trào thi đua để động viên, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Việc xét công nhận các danh hiệu và hình thức khen thưởng phải đảm bảo thực chất, kịp thời để tạo động lực thi đua phấn đấu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp.

10. Công tác tham mưu, tổng hợp, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

a) Thực hiện tốt Chỉ thị số 01/CT-BTP ngày 30/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về tăng cường công tác xây dựng kế hoạch trong ngành Tư pháp. Chủ động xây dựng, đơn đốc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác tư pháp hàng năm và dài hạn. Thường xuyên theo dõi, phát hiện và đề xuất xử lý kịp thời các vướng mắc, khó khăn, bất cập trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp ở các địa phương, nhất là ở cấp xã. Đổi mới và nâng cao chất lượng, thực hiện kịp thời, đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác tư pháp.

b) Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; triển khai tốt việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh và tại Sở Tư pháp. Tăng cường các biện pháp, giải pháp phù hợp để nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và cung cấp dịch vụ công. Thường xuyên tổ chức khảo sát, đánh giá sự hài lòng của công dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công thuộc lĩnh vực tư pháp, phát hiện và khắc phục kịp thời những bất cập, hạn chế nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công của ngành Tư pháp.

c) Chú trọng hiện đại hóa hoạt động công vụ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của ngành Tư pháp, trọng tâm là tiếp tục triển khai áp dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Idesk) tại cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc gắn với tiếp tục sử dụng hộp thư điện tử công vụ phiên bản năm 2015, cấp Phiếu LLTP trực tuyến (dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3), duy trì áp dụng phần mềm đăng ký quản lý hộ tịch ở 3 cấp tỉnh, huyện, xã... đảm bảo hiệu quả. Đồng thời, triển khai nâng cấp phần mềm quản lý công chứng để đáp ứng việc vận hành của các tổ chức hành nghề công chứng theo quy định; duy trì và cải tiến hoạt động Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đơn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Trên cơ sở các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, yêu cầu: Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch, xác định biện pháp và giải pháp cụ thể để triển

khai thực hiện trong cơ quan, đơn vị, địa phương (hoàn thành trước 31/12/2019). Các tổ chức pháp chế, cán bộ làm công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành ở tỉnh và các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở, Trưởng các ban, ngành triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm đúng tiến độ và đạt chất lượng.

3. Hàng tuần, các đơn vị thuộc Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện báo cáo bằng bản điện tử về Sở Tư pháp (trước 16 giờ ngày thứ Sáu); hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm, các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản giấy và qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Idesk), đồng thời, gửi bản điện tử theo địa chỉ email tuphap@daklak.gov.vn về Sở Tư pháp để theo dõi, chỉ đạo và tổng hợp (báo cáo tháng gửi chậm nhất là ngày 15 hàng tháng, báo cáo quý gửi chậm nhất là ngày 10 của tháng cuối quý, báo cáo 6 tháng gửi chậm nhất là ngày 05/6, báo cáo 9 tháng gửi chậm nhất là ngày 05/9, báo cáo năm gửi chậm nhất là ngày 10/11).

Trên đây là Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2020 của UBND tỉnh, yêu cầu các đơn vị, địa phương khẩn trương xây dựng kế hoạch, đề ra biện pháp tổ chức thực hiện theo đúng nội dung, thời gian quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý kịp thời.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp, Cục Công tác phía Nam-BTP;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND, UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, Ban NC Tỉnh ủy; VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Tư pháp;
- LĐ VP (đ/c Dũng);
- Lưu: VT, TH, NC (N_10).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Cảnh

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2020
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 10634/KH-UBND ngày 26/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

A. NHIỆM VỤ CỦA SỞ TƯ PHÁP

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
I.	Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	
1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của tỉnh năm 2020	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2019; - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2020.
2	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Danh mục văn bản quy định chi tiết của UBND tỉnh; trình Thường trực HĐND tỉnh ban hành Danh mục văn bản quy định chi tiết của HĐND tỉnh	Sau khi có Danh mục do Bộ Tư pháp lập hoặc khi có đề xuất của cơ quan chuyên môn
3	Trình UBND tỉnh công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh hết hiệu lực trong năm 2019	Tháng 01/2020
4	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ soạn thảo, ban hành văn bản QPPL cho công chức làm công tác văn bản QPPL ở tỉnh và cấp huyện; bồi dưỡng nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa các văn bản QPPL cho đội ngũ làm công tác này tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện	Quý III/2020
5	Tham mưu UBND tỉnh kiện toàn tổ chức, đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế	Sau khi có Nghị định thay thế Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ
6	Tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Nghị định số 55/2019/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh (thay thế Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2017 - 2020)	Thực hiện trong năm 2020.
II.	Công tác quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật	
7	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2020	Tháng 12/2019
8	Tham mưu UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra và tiến hành kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính	- Thành lập Đoàn Kiểm tra tháng 3/2020; - Hoàn thành kiểm tra trong quý IV/2020.
9	Xây dựng kế hoạch khảo sát và tiến hành khảo sát tại các đơn vị, địa phương về tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực hộ tịch	- Ban hành Kế hoạch quý II/2020; - Thực hiện Kế hoạch

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
		trong quý IV/2020.
10	Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trọng tâm, liên ngành và trọng tâm của Bộ Tư pháp năm 2020	Năm 2020
III.	Công tác PBGDPL	
11	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL năm 2020	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2019; - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2020.
12	Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật	Quý IV/2020
13	Tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức triển khai “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2020	Quý III, IV/2020
14	Tổ chức triển khai thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL	Quý III, IV/2020
15	Tổ chức kiểm tra việc triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	- Ban hành Kế hoạch quý II/2020; - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2020.
IV.	Công tác TGPL	
16	Tham mưu UBND tỉnh ban hành và thực hiện Kế hoạch triển khai công tác TGPL trên địa bàn tỉnh năm 2020	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2019; - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2020.
17	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ theo Kế hoạch triển khai Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg	Quý III/2020
18	Đánh giá kết quả, tổng kết việc triển khai thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ	Quý IV/2020
V.	Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, LLTP, bồi thường nhà nước, đăng ký giao dịch bảo đảm	
19	Tổng kết 10 năm thi hành Luật Nuôi con nuôi	Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp
20	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn thực hiện công tác bồi thường của nhà nước	- Ban hành Công văn tháng 01/2020 - Thực hiện trong năm 2020
21	Tổng kết 10 năm thi hành Luật LLTP	Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
VI.	Công tác hỗ trợ tư pháp	
22	Tham mưu UBND tỉnh sửa đổi Quyết định ban hành Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh	Sau khi Bộ Tư pháp có hướng dẫn khung tiêu chí xét duyệt
23	Triển khai phần mềm quản lý thông tin công chứng viên và tổ chức hành nghề công chứng	Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp
24	Chỉ đạo các tổ chức đấu giá tài sản triển khai cung cấp, cập nhật thông tin lên cổng thông tin điện tử đấu giá tài sản quốc gia	Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp
25	Tiến hành kiểm tra tổ chức và hoạt động đối với một số tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp	Quý II, III/2020
26	Tổ chức tổng kết 5 năm thi hành Luật công chứng 2014	Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp
27	Ban hành Kế hoạch và thực hiện đánh giá chất lượng vụ việc TGPL đối với người thực hiện TGPL	Quý IV/2020
VII.	Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng	
28	- Ban hành Kế hoạch công tác thanh tra năm 2020 của Sở Tư pháp. - Thành lập các Đoàn thanh tra và tiến hành thanh tra theo kế hoạch.	- Ban hành kế hoạch theo quy định của Luật Thanh tra - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2020
29	Ban hành và thực hiện Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 của Sở Tư pháp.	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2019 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2020
VIII.	Công tác xây dựng ngành Tư pháp, thi đua khen thưởng	
30	Triển khai thực hiện tốt Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện	Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp
31	Tổ chức phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ kỷ niệm lớn, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh năm 2020 trong phạm vi toàn ngành Tư pháp	Tháng 01/2020
32	Sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua theo định kỳ	Năm 2020
IX.	Công tác tham mưu, tổng hợp, cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin	

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
33	Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2020	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2019 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2020
34	Ban hành và thực hiện Kế hoạch của Sở Tư pháp về cải cách hành chính năm 2020	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2019 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2020
35	Ban hành và thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý của Sở Tư pháp năm 2020	- Ban hành Kế hoạch tháng 01/2020 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2020
36	Ban hành và thực hiện Kế hoạch của Sở Tư pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020	- Ban hành Kế hoạch tháng 01/2020 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2020
37	Ban hành và thực hiện Kế hoạch của Sở Tư pháp về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2019 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2020
38	Ban hành và thực hiện Kế hoạch của Sở Tư pháp về áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 : 2015 năm 2020	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2019 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2020

B. NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH LIÊN QUAN

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
1	Nâng cao chất lượng hoạt động soạn thảo, xây dựng văn bản QPPL	Năm 2020
2	Củng cố, kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành ở tỉnh và các doanh nghiệp do tỉnh quản lý	Năm 2020
3	Triển khai thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2020 và Kế hoạch của các Bộ, ngành liên quan	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
4	Triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL năm 2020	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
5	Thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật về trách nhiệm bồi thường của nhà nước, về yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường tại đơn vị	Năm 2020

C. NHIỆM VỤ CỦA UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
I. Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL		
1	Kịp thời ban hành văn bản QPPL quy định chi tiết theo thẩm quyền	Năm 2020
2	Tăng cường giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền	Năm 2020
3	Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động rà soát, hệ thống hóa theo văn bản QPPL thẩm quyền	Năm 2020
II. Công tác quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật		
4	Thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2020	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
III. Công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật		
5	Triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL năm 2020	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
6	Tổ chức tuần lễ hưởng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2020	Năm 2020
7	Kiện toàn tổ chức, hoạt động của các Tổ hòa giải ở cơ sở	Năm 2020
IV. Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi		
8	Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi nhằm tiếp tục đưa các lĩnh vực này đến gần với người dân, phục vụ tốt hơn yêu cầu của người dân	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp
V. Công tác xây dựng ngành Tư pháp		
9	Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt Quyết định ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Năm 2020
10	Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức.	Năm 2020
11	Triển khai thực hiện tốt Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp